

Số: 275/2022/QĐST- HNGĐ

Yên Định, ngày 13 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 270/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **ĐTT**, sinh năm 1988.

ĐKKHKT: Thôn P, xã S, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh **NVS**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn P, xã S, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị ĐTT và anh NVS.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị ĐTT và anh NVS.

- *Về con chung*: Chị ĐTT và anh NVS có 02 con chung. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Giao cả hai cháu NAT, sinh ngày 06/10/2013 và cháu NNV, sinh ngày 15/9/2015 cho chị ĐTT trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh NVS có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị ĐTT hàng tháng với mức cấp dưỡng 1.500.000 đồng/tháng/cháu, cả hai cháu là 3.000.000 đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 12/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh NVS có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của các con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Chị ĐTT và anh NVS thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị ĐTT và anh NVS thống nhất thỏa thuận: Chị ĐTT chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị ĐTT đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu số AA/2021/0003670 ngày 21/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định. (*Chị ĐTT đã nộp đủ án phí*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- UBND xã S, Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Xuân Hoàng**